



Số giấy phép / Serial
1247/GPMT-UBND
Mã QR: HN-MT-2026-SPX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Environmental Permit (Giấy phép môi trường) for a real-estate development project under the 2020 Law on Environmental Protection

I. CHỦ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

① Tên chủ dự án đầu tư *Project owner*
Mã số doanh nghiệp *Business registration no.*
Địa chỉ trụ sở chính *Head-office address*
Người đại diện theo pháp luật *Legal representative*

CÔNG TY CP BĐS <SPECIMEN> LAND
0106 SPECIMEN 842
<specimen>, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội
Ông NGUYỄN <SPECIMEN> VĂN — Tổng Giám đốc

II. DỰ ÁN ĐẦU TƯ / Investment project

② Tên dự án *Project name*
Địa điểm thực hiện *Project location*
Quy mô *Scale*
③ Phân loại dự án theo tiêu chí môi trường
Environmental risk group

Khu nhà ở hỗn hợp THE LAKE VIEW <specimen>
KĐT Tây Hồ Tây, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội
02 tòa tháp — 32 tầng nổi, 03 tầng hầm — 1.240 căn hộ
Nhóm II — nguy cơ tác động môi trường mức trung bình (Phụ lục
III, Nghị định 08/2022/NĐ-CP)

III. NỘI DUNG CẤP PHÉP MÔI TRƯỜNG / Permit contents

④ Công trình xử lý nước thải *Wastewater treatment*
Công trình xử lý khí thải, bụi, ồn *Dust & noise control*
Quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại *Solid & hazardous waste*
Chương trình quan trắc môi trường *Environmental monitoring*

Trạm XLNT tập trung, công suất 1.200 m³/ngày đêm — đạt QCVN
14:2008/BTNMT, cột A
Hệ thống hút lọc bụi tầng hầm; kiểm soát tiếng ồn theo QCVN
26:2010/BTNMT
Phân loại tại nguồn; hợp đồng thu gom, xử lý với đơn vị được cấp
phép
Quan trắc nước thải định kỳ 03 tháng/lần; báo cáo Sở Tài nguyên và
Môi trường Hà Nội

IV. THỜI HẠN VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ / Validity

⑤ Thời hạn của giấy phép *Permit term*
Căn cứ pháp lý *Legal basis*

10 năm kể từ ngày cấp (15/3/2026 – 15/3/2036) — phải xin cấp lại
trước khi hết hạn
Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14; Nghị định số 08/2022/NĐ-
CP; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT

⑥ Số hồ sơ cấp phép *Dossier no.:*
MT.2026.04780



⑦ Verify at the issuing authority's portal - specimen

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2026
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÓ CHỦ TỊCH UBND



The *Giấy phép môi trường* (Environmental Permit), field by field

Before buying into a large development, check that the project itself — not just your future apartment — is environmentally compliant. This permit covers wastewater, air quality and waste management for the whole site. Markers ①–⑦ refer to the facsimile on the previous page. Specimen document — fictional data.

① Project owner — Tên chủ dự án đầu tư

The permit holder must be the **same legal entity** that signs your Sale & Purchase Agreement and later appears on the Pink Book — not just the marketing brand.

RED FLAG Permit issued to an unrelated shell company, not the developer selling you the unit.

② Project & location — Tên dự án, địa điểm thực hiện

Project name and site address should match your building and listing exactly, including the phase or block your apartment sits in.

RED FLAG Address covers a different phase, or does not match the actual construction site.

③ Environmental risk group — Phân loại theo tiêu chí môi trường (Nhóm I/II/III)

The classification under Decree 08/2022/NĐ-CP sets which authority issues and oversees the permit, and how strict the monitoring duties are.

RED FLAG Project later reclassified upward after complaints or a violation.

④ Environmental infrastructure — Công trình xử lý nước thải, khí thải, bụi, ồn

Treatment-plant capacity and discharge standards (QCVN) show whether sewage and rainwater systems were actually built and inspected before occupancy.

RED FLAG Infrastructure described on paper but not yet built or inspected, or undersized for the population.

⑤ Validity & renewal — Thời hạn của giấy phép

Permits run for a fixed term (commonly 10 years) from the issue date and must be **renewed before expiry**. A lapsed or missing permit at handover is a governance red flag.

RED FLAG Handover occurred before the permit date, or the term has already lapsed with no renewal on file.

⑥ Dossier number — Số hồ sơ cấp phép

Lets you or your lawyer trace the file at the issuing authority's one-stop portal (Sở Tài nguyên và Môi trường) to confirm it is genuine and still on record.

RED FLAG No traceable dossier number, or the authority has no record of it.

⑦ Issuing authority & QR — UBND cấp giấy phép, mã QR

For a project of this scale, the permit is issued by (or delegated from) the provincial People's Committee — check signature, seal and QR against the official portal.

RED FLAG Permit issued by an authority with no jurisdiction over the project's location or scale.